

Cam Ranh, ngày 12 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán căn hộ”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà L, sinh năm: 1981

Địa chỉ: 70/25/4 đường N, phường Y, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông C - Thuộc Công ty luật TNHH hăng luật B; Địa chỉ liên hệ: Tầng A, tòa nhà N, phường V, quận C, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Công ty T

Địa chỉ: Lô TT13, lô D14d, Lô TT9b, khu A, khu du lịch B, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện theo pháp luật: Bà T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Bà N; chức vụ: Chuyên viên pháp chế.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng H

Địa chỉ: Số 5A N, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông D – Chức vụ: Chuyên viên tố tụng.

Địa chỉ: Số 2 Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Nguyễn Phúc H.

Địa chỉ: 70/25/4 Đường S, phường V, T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt hợp đồng mua bán căn hộ số WiB03-11/HĐMB-THE ARENA ngày 01/4/2019 giữa Công ty T và bà L.

2.2. Công ty T hoàn trả cho bà L số tiền đối với căn hộ WiB03-11 là 838.317.443 đồng (*Tám trăm ba mươi tám triệu ba trăm mười bảy nghìn bốn trăm bốn ba đồng*) sau khi đã căn trừ chi phí bán hàng, chi phí hỗ trợ lãi suất. Thời hạn hoàn trả các khoản tiền nêu trên: Trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Quyết định hòa giải thành của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.3. Bà L phải hoàn tất các thủ tục thanh lý căn hộ WiB03-11/HĐMB-THE ARENA ngày 01/4/2019 với Công ty T (bao gồm việc ký kết Biên bản thanh lý Hợp đồng mua bán căn hộ; bàn giao lại bản gốc các Hợp đồng mua bán căn hộ, các hồ sơ có liên quan) trong vòng 07 ngày kể từ ngày có Quyết định của Tòa án.

2.4. Về án phí:

Nguyên đơn bà L phải chịu 11.145.000 đồng (*Mười một triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 25.623.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng*). Hoàn trả lại cho bà L số tiền 14.478.000 đồng (*Mười bốn triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007109 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;

Công ty T phải nộp số tiền án phí là 7.429.904 đồng (*Bảy triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn chín trăm linh bốn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền Công ty T đã nộp là 8.048.000 đồng (*Tám triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng*). Hoàn trả lại cho Công ty T số tiền 618.096 đồng (*Sáu trăm mười tám nghìn không trăm chín sáu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007261 ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;

Hoàn lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng H số tiền 13.474.000 đồng (*Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007309 ngày 17 tháng 8 năm 2022.

2.5. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà L tự nguyện nộp toàn bộ chi phí tố tụng là 4.420.000 đồng. Bà L đã nộp đủ chi phí tố tụng.

Quy định:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp Cam Ranh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bửu Nhuận